

Bản án số: 525/2020/HC-PT

Ngày 11 - 9 - 2020

V/v “Khiếu kiện quyết định cưỡng
chế hành chính”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phương Thu - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 375/2020/TLPT-HC ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc “Khiếu kiện quyết định cưỡng chế hành chính.”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2019/HC-ST ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 3480/2020/QĐ-PT ngày 25 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Đinh Ngọc X, sinh năm 1965 (có mặt).

Cư trú: Số 320, tổ 06, ấp BT, xã BPX, huyện CM, tỉnh An Giang.

2. *Người bị kiện:*

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang (vắng mặt, xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM là: ông Đặng Thiện Đ – Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện CM (vắng mặt, xin xét xử vắng mặt); ông Hồ Hữu L – Chuyên viên Văn phòng HĐND – UBND huyện CM (vắng mặt, xin xét xử vắng mặt).

3. *Người kháng cáo:* người khởi kiện ông Đinh Ngọc X.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Ngày 06/4/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM ban hành Quyết định số: 690/QĐ-UBND về việc giải quyết tranh chấp đất đai giữa bà Nguyễn Thị L với ông Đinh Ngọc X.

Nội dung Quyết định số: 690/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM (Viết tắt là Quyết định số: 690/QĐ-UBND)

“Điều 1.

- Chấp nhận yêu cầu đòi lại đất của bà Nguyễn Thị L, ngụ ấp BT, xã BPX.

- Yêu cầu ông Đinh Ngọc Xuân có trách nhiệm trả lại phần đất có tổng diện tích 135,9m² mà trước đây gia đình bà Nguyễn Thị L đã quản lý sử dụng,...”

Không đồng ý với Quyết định số: 690/QĐ-UBND, ông Đinh Ngọc X khởi kiện hành chính đến Tòa án nhân dân huyện CM yêu cầu hủy Quyết định số: 690/QĐ-UBND.

Ngày 27/6/2016, Tòa án nhân dân huyện CM ban hành Bản án số: 01/2016/HC-ST có nội dung: *“Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Ngọc X yêu cầu hủy Quyết định số: 690/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 về việc giải quyết tranh chấp đất đai của bà Nguyễn Thị L, ngụ ấp BT, xã BPX, huyện CM...”*

Tại phiên tòa ngày 27/6/2016, ông X có mặt tại phiên tòa, nhưng đến ngày 14/7/2016 ông Đinh Ngọc X mới kháng cáo Bản án nêu trên là đã hết thời hạn kháng cáo theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Ngày 31/8/2016, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 01/2016/QĐ-PT về việc không chấp nhận kháng cáo quá hạn của ông Đinh Ngọc X. Như vậy Bản án số: 01/2016/HC-ST ngày 27/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện CM có hiệu lực thi hành.

Ngày 30/8/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM ban hành Quyết định số: 4392/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành Quyết định số: 690/QĐ-UBND.

Ngày 18/10/2018, ông Đinh Ngọc X khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh An Giang yêu cầu hủy Quyết định số: 4392/QĐ-UBND ngày 30/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM (Viết tắt là: Quyết định số: 4392/QĐ-UBND). Với lý do ông X đang chờ xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm lại Bản án số: 01/2016/HC-ST ngày 27/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện CM đã có hiệu lực pháp luật.

Tại Công văn số: 127/UBND-NC, ngày 24/01/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM trình bày: Do Quyết định số: 690/QĐ-UBND đã có hiệu lực thi hành, Ủy ban nhân dân xã cũng như Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã BPX kết hợp với Đoàn công tác của huyện đã nhiều lần vận động, thuyết phục gia đình ông Đinh Ngọc X tự nguyện thi hành Quyết định số: 690/QĐ-UBND, nhưng ông X không tự nguyện thi hành Quyết định nêu trên.

Căn cứ vào Quyết định số: 102/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành quy định thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang để ban hành Quyết định số: 4392/QĐ-UBND.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM trình bày việc ban hành Quyết định số: 4392/QĐ-UBND là hoàn toàn đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2019/HC-ST ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã quyết định như sau:

* Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

*** Tuyên xử:**

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Ngọc X đối với yêu cầu hủy Quyết định số: 4392/QĐ-UBND ngày 30/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08 tháng 4 năm 2019, ông Đinh Ngọc X kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm tuyên xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của mình và sửa bản án sơ thẩm theo nội dung: hủy Quyết định số: 4392/QĐ-UBND ngày 30/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang. Các chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo đương sự nêu đã được nộp trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm. Người kháng cáo cho rằng Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm đánh giá chứng cứ không đúng nên dẫn đến việc phán quyết tại phần quyết định là sai, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự có kháng cáo.

Người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt.

Phần tranh luận

Người kháng cáo trình bày:

Tôi không đồng ý với việc Tòa án nhân dân huyện CM bác yêu cầu tuyên hủy Quyết định số: 690/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM vì lý do nhà đất của gia đình tôi thỏa mãn Khoản 2 Điều 50 Luật đất đai 2003 và khoản 2 Điều 100 Luật đất đai 2013. Nhà đất bị cưỡng chế có nguồn gốc là của gia đình tôi, do ông nội tôi là Đinh Ngọc D để lại cho cha tôi là Đinh Kim C, hiện gia đình tôi đang quản lý sử dụng và đóng thuế theo quy định

pháp luật.

Trong quá trình cưỡng chế, đo đạc: Tuy phần nhà đất tranh chấp chỉ thuộc phân nửa nhà tôi hiện nay nhưng Quyết định số 4392/QĐ-UBND lại cưỡng chế toàn bộ, một nửa nhà không nằm trong phần đất tranh chấp mà Ủy ban nhân dân huyện CM vẫn cưỡng chế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm đã tiến hành đúng theo quy định của luật tố tụng hành chính hiện hành, không làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

Xét về nội dung vụ án: Ông X cho rằng ông đang đề nghị xem xét theo thủ tục Giám đốc thẩm đối với bản án hành chính sơ thẩm số 01/2016/HC-ST ngày 27/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện CM. Ngày 23/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Thông báo số 41/VC3-V3 về việc giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm của ông X, nội dung không có cơ sở chấp nhận đơn đề nghị xem xét giám đốc thẩm của ông Đinh Ngọc X. Bản án số 01/2016/HC-ST của Tòa án nhân dân huyện CM và Quyết định 690/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM đã có hiệu lực pháp luật. Do ông X không tự giác thực hiện theo Quyết định 690/QĐ-UBND, Chủ tịch UBND huyện CM ban hành Quyết định 4392/QĐ-UBND là đúng quy định pháp luật theo Điều 203 Luật đất đai 2013. Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang tuyên bác yêu cầu của ông X là có căn cứ. Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của ông X, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành trình tự thủ tục theo quy định của Luật tố tụng hành chính, không làm ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

[2] Nội dung vụ kiện:

Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Chủ tịch UBND huyện CM có nội dung giải quyết tranh chấp đất đai giữa bà Nguyễn Thị L với ông Đinh Ngọc X. Quyết định trên đã bị ông Đinh Ngọc X khởi kiện hành chính tại Tòa án nhân dân huyện CM và đã được xét xử theo Bản án số: 01/2016/HC-ST ngày 27/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện CM có nội dung: “*Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Ngọc X yêu cầu hủy Quyết định số: 690/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Ủy ban nhân dân huyện CM*”

Ngày 30/8/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM ban hành Quyết định số: 4392/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành Quyết định số: 690/QĐ-UBND. Ngày 18/10/2018, ông Đinh Ngọc X khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh An Giang yêu cầu hủy Quyết định số: 4392/QĐ-UBND với lý do ông X đang

chờ xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm lại Bản án số: 01/2016/HC-ST ngày 27/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện CM.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM trình bày việc ban hành Quyết định số: 4392/QĐ-UBND là hoàn toàn đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của ông X.

[3] Bản án sơ thẩm nhận định:

Bản án số: 01/2016/HC-ST ngày 27/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện CM đã có hiệu lực pháp luật. Mặc dù ông X trình bày ông đã khiếu nại yêu cầu giám đốc thẩm bản án nêu trên, nhưng ông X không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh có Quyết định hoặc Bản án giám đốc thẩm đối với Bản án nêu trên. Điều này thể hiện Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Chủ tịch UBND huyện CM đã có hiệu lực pháp luật.

Sau khi Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Chủ tịch UBND huyện CM đã có hiệu lực pháp luật. Ủy ban nhân dân xã cũng như Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã BPX kết hợp với Đoàn công tác của huyện đã nhiều lần vận động, thuyết phục gia đình ông Đinh Ngọc X tự nguyện thi hành Quyết định số: 690/QĐ-UBND, nhưng ông X không tự nguyện thi hành quyết định (Được thể hiện tại các Biên bản vận động 02/11/2017; Biên bản ngày 04/12/2017 và Biên bản ngày 28/12/2017).

Ngày 21/5/2018, Chủ tịch UBND huyện CM ban hành Thông báo về việc thi hành quyết định (Thông báo số 796/TB-UBND), Thông báo này được gửi cho ông Đinh Ngọc X và niêm yết tại địa phương vào ngày 23/5/2018.

Ngày 23/5/2018, bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu cưỡng chế thi hành Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Chủ tịch UBND huyện CM.

Do đó, việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM ban hành 4392/QĐ-UBND ngày 30/8/2018 cưỡng chế thi hành Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của Chủ tịch UBND huyện CM là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

[4] Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các chứng cứ và làm rõ những tình tiết trong vụ án đã, nhận định và phán quyết đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của người khởi kiện.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015,

I/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đinh Ngọc X. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số: 03/2019/HC-ST ngày 29 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Ngọc X đối với yêu cầu hủy Quyết định số: 4392/QĐ-UBND ngày 30/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang.

II/ Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Đinh Ngọc X phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0005695 ngày 04/11/2019 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh An Giang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ (1), VP(3), 14b (VTPT);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Duyên